

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **158/2023/HS-ST**
Ngày: 15-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Ly**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Ngọc Thân**

2. Bà **Linh Thị Ngọc Thạch**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Phương Thảo** -Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Dung** - Kiểm sát viên.

Vào ngày **15 tháng 8 năm 2023**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2023/HSST-QĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thị B.** Giới tính: Nữ;

Sinh ngày 06 tháng 10 năm 1984, tại Thanh Hóa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Buôn bán.

Nơi đăng ký HKTT: **xóm H, xã K, huyện Đ, thành phố H**

Nơi cư trú: **khu phố 2, phường X, thành phố L, tỉnh Đ**

Họ và tên cha: Phan Văn Hữu, sinh năm 1941

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Vinh (đã chết).

Chồng: Đặng Quang Hưng, sinh năm 1988 (đã ly hôn)

Con: có 02 con, sinh năm 2011 và sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/12/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 656/2019/HSST. Ngày 24/3/2020 chấp hành xong hình phạt tù và các nghĩa vụ được tuyên trong bản án nên đã được xóa án tích.

Ngày 15/4/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại chờ xét xử.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Những người tham gia tố tụng:

* Bị hại::

1. Bà **Bùi Thị Thúy Liễu**, sinh năm: 1963 (Vắng)

Địa chỉ: ấp Hòa **B**, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

* Người làm chứng:

1. Chị **Trần Thị Thu Thảo**, sinh năm: 2005 (Vắng)

Địa chỉ: ấp Hòa **B**, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 45 phút, ngày 14/4/2023, **Phan Thị B** điều khiển xe mô tô biển số 36F9-9452 từ thành phố Long Khánh đến khu vực chợ Bảo Hòa, thuộc ấp Hòa Hợp, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để chào bán sản phẩm túi bọc thực phẩm và lưới lọc rác. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi ngang qua tiệm tạp hóa “Cô Thủy” của chị Lê Thanh Thủy, sinh năm 1992, thường trú tại ấp Hòa Hợp, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì **B** thấy tại hộc chứa đồ phía trước bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 60B5-684.43 của bà Bùi Thị Thúy Liễu, sinh năm 1963, trú tại ấp Hòa **B**, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đang dựng trước tiệm tạp hóa có số tiền 3.160.000 đồng (*Ba triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*), không có người trông coi nên **B** nảy sinh ý định trộm cắp số tiền trên. Thực hiện ý định, **B** đã lén lút tiếp cận, lấy trộm số tiền 3.160.000 đồng trên xe mô tô biển số 60B5-684.43. Sau đó, **B** giấu số tiền đã trộm cắp được vào túi xách rồi tiếp tục đi xung quanh chợ để chào bán sản phẩm.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, bà Liễu xem camera an ninh xác định **B** là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của mình nên đi tìm, phát hiện **B** đang cất giấu số tiền 3.160.000 đồng trên người nên bà Liễu đã trình báo Công an xã Bảo Hòa để xử lý theo quy định.

* Vật chứng vụ án: 01 (một) đoạn video trích xuất từ camera của tiệm tạp hóa “Cô Thủy” của chị Lê Thanh Thủy ghi lại quá trình **Phan Thị B** trộm cắp tài sản của bà Bùi Thị Thúy Liễu. Số tiền 3.160.000 đồng thu giữ của **Phan Thị B**. Quá trình điều tra xác định, số tiền 3.160.000 đồng là của bà Bùi Thị Thúy Liễu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, tra lại số tiền trên cho bà Liễu

Bản cáo trạng số 147/CT-VKSXL ngày 03 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo **Phan Thị B** về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố.

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo **Phan Thị B** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 14/4/2023, tại tiệm tạp hóa “Cô Thủy” của chị Lê Thanh Thủy, thuộc ấp Hòa Hợp, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; **Phan Thị B** đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 3.160.000 đồng của bà Bùi Thị Thúy Liễu.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo **Phan Thị B** đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

+ Tình tiết tăng nặng: không

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Bị cáo đã ly hôn chồng hiện đang một mình nuôi con, là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 (một) đoạn video trích xuất từ camera của tiệm tạp hóa “Cô Thủy” của chị Lê Thanh Thủy ghi lại quá trình **Phan Thị B** trộm cắp tài sản của bà Bùi Thị Thúy Liễu là chứng cứ nên lưu hồ sơ vụ án.

- Số tiền 3.160.000 đồng thu giữ của **Phan Thị B**. Quá trình điều tra xác định, số tiền 3.160.000 đồng là của bà Bùi Thị Thúy Liễu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, tra lại số tiền trên cho bà Liễu là phù hợp

[6] **Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa:** Phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[7] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Phan Thị B** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Thị B**: 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) đoạn video trích xuất từ camera của tiệm tạp hóa “Cô Thủy” của chị Lê Thanh Thủy ghi lại quá trình **Phan Thị B** trộm cắp tài sản của bà Bùi Thị Thúy Liễu.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Phan Thị B** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ly